

Số: /BC-UBND

Lân Phong, ngày tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030

Thực hiện Công văn số 2589/SYT-DS ngày 12/11/2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân xã theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp và các văn bản hướng dẫn hiện hành;

Ủy ban nhân dân xã Lân Phong báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Trong giai đoạn từ năm 2021 đến trước ngày 01/7/2025, khi xã Lân Phong chưa thành lập, cấp ủy và chính quyền địa phương hai xã Đức Lân và Đức Phong cũ đã chủ động xây dựng Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030 vào Nghị quyết của Đảng ủy và Nghị quyết Hội đồng nhân dân hằng năm; xem đây là nhiệm vụ quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng dân số tại địa phương.

Trên cơ sở các Nghị quyết, UBND hai xã đã triển khai đồng bộ nhiều nội dung như sau:

1.1. Ban hành kế hoạch và văn bản chỉ đạo thực hiện

- UBND xã Đức Lân và Đức Phong đã ban hành kế hoạch hằng năm về công tác dân số, truyền thông dân số, giao chỉ tiêu cụ thể về mức sinh, giảm sinh con thứ 3, truyền thông nâng cao chất lượng dân số từ dân số KHHGD chuyển sang dân số và phát triển.

- Chỉ đạo lồng ghép chỉ tiêu dân số vào kế hoạch hoạt động của các thôn và các đoàn thể.

1.2. Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác Dân số của từng xã

- Hai xã luôn duy trì Ban Chỉ đạo, phân công rõ nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Tổ chức họp định kỳ để đánh giá, đề ra giải pháp phù hợp theo từng thời điểm.

1.3. Chỉ đạo triển khai thực hiện tại cơ sở

- Giao Trạm Y tế làm đầu mối thực hiện các hoạt động truyền thông dân số.

- Phối hợp Mặt trận, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội nông dân tổ chức truyền thông sâu rộng: các buổi sinh hoạt tại thôn, truyền thanh, pano, phát tờ rơi, tư vấn sức khỏe sinh sản...

Giai đoạn từ ngày 1/7/2025 đến nay (sau khi thành lập chính quyền 2 cấp)

Sau khi thành lập xã Tân Phong trên cơ sở sáp nhập hai xã Đức Tân và Đức Phong, cấp ủy - chính quyền xã tiếp tục kế thừa, phát huy cách làm của hai xã cũ; đưa nội dung Chương trình truyền thông dân số vào Nghị quyết, Kế hoạch để chỉ đạo triển khai đồng bộ trên toàn địa bàn xã mới.

2. Kết quả thực hiện, khó khăn, hạn chế của một số nội dung chủ yếu về công tác dân số

2.1. Điều chỉnh mức sinh

a) Kết quả thực hiện chỉ tiêu

- Tổng số trẻ em sinh giai đoạn 2021- 2025: 1765 trẻ.
- Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên: 164 trường hợp, có xu hướng giảm nhẹ qua từng năm.
- Tỷ suất sinh duy trì ở mức phù hợp với tình hình địa phương.

b) Hoạt động truyền thông, vận động về duy trì mức sinh thay thế

- Tổ chức truyền thông tại 9 thôn/ buổi, lồng ghép qua các buổi sinh hoạt chi hội tại các thôn.
- 2 Trạm Y tế trên địa bàn xã tổ chức 60 buổi tư vấn về kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, điều chỉnh mức sinh, chuyển từ Dân số - kế hoạch hóa gia đình sang Dân số và Phát triển.
- Tổ chức cấp 1.700 tờ rơi tuyên truyền (nguồn cung cấp tờ rơi từ Phòng Dân số thuộc Trung tâm Y tế Mộ Đức).

- Truyền thông trên Zalo của xã, thôn với 15 tin bài.

c) Tồn tại, hạn chế

- Một bộ phận người dân còn tâm lý thích đông con.
- Nhận thức về hệ lụy sinh con thứ 3 còn hạn chế.
- Công tác xử lý vi phạm chính sách chưa thật sự mạnh mẽ dừng lại ở việc tuyên truyền.

2.2. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

a) Kết quả thực hiện chỉ tiêu

- Trong giai đoạn 2021 – 2023, xã Tân Phong duy trì tỷ số giới tính khi sinh ở mức cho phép, nhưng từ năm 2024 -2025 tỷ số giới tính khi sinh tăng nhẹ về số trẻ trai so với số trẻ gái.
- Công tác theo dõi tỷ số giới tính khi sinh được UBND xã và Trạm Y tế thực hiện thường xuyên, cập nhật các trường hợp sinh trong năm.

- Không ghi nhận tình trạng lựa chọn giới tính thai nhi bằng các biện pháp bất hợp pháp.

b) Kết quả hoạt động truyền thông, vận động về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

- Tổ chức 40 buổi tuyên truyền tại 9 thôn, lồng ghép trong sinh hoạt Hội phụ nữ, nhân dịp ngày 8/3 và 20/10 hằng năm, sinh hoạt cộng đồng.
- Cấp phát 1.850 tờ rơi về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.
- Phối hợp với Hội phụ nữ và Đoàn thanh niên xã triển khai các thông điệp truyền thông đúng, đủ, đặc biệt cho nhóm phụ nữ mang thai và gia đình trẻ.
- Luôn duy trì tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh và nhóm zalo của xã, thôn.
- Một số hộ gia đình được tư vấn trực tiếp tại Trạm Y tế về quyền trẻ em gái, bình đẳng giới và hậu quả lâu dài của mất cân bằng giới tính khi sinh lồng ghép trong các buổi khám thai và tiêm chủng.

c) Tồn tại, hạn chế

- Một số bộ phận người dân vẫn còn tư tưởng trọng nam, ảnh hưởng đến nhận thức sinh con.
- Trình độ dân trí không đồng đều, dẫn đến việc tiếp nhận thông tin về hậu quả của mất cân bằng giới tính còn hạn chế.
- Kinh phí dành cho truyền thông chuyên đề chưa nhiều nên phạm vi và tần suất truyền thông còn hạn chế.
- Việc phát hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến chẩn đoán, lựa chọn giới tính thai nhi gặp khó khăn.

2.3. Nâng cao chất lượng dân số

a) Kết quả thực hiện chỉ tiêu

- Hằng năm Trạm Y tế xã phối hợp với Phòng Dân số (TTYT Mộ Đức tổ chức các buổi tư vấn chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên, sàng lọc trước sinh và sau sinh.

b) Hoạt động truyền thông

- Lồng ghép nâng cao chất lượng dân số trong các buổi hội nghị, họp dân, trên loa truyền thanh xã.
- Tổ chức tư vấn cho thanh niên, phụ nữ mang thai, nâng cao chất lượng dân số chuyển trọng tâm từ dân số - kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

c) Tồn tại, hạn chế

- Người dân ít chủ động tham gia các dịch vụ sàng lọc.
- Trang thiết bị phục vụ cho sàng lọc còn thiếu tại Trạm Y tế.

2.4. Thích ứng với già hóa dân số

a) Kết quả thực hiện chỉ tiêu

Hằng năm UBND xã phối hợp với Phòng Dân số (Trung tâm Y tế Mộ Đức) đã tổ chức tuyên truyền, vận động người cao tuổi tham gia các Câu lạc bộ sức khỏe, Câu lạc bộ liên thế hệ với hơn 1.500 cụ tham dự.

b) Tồn tại, hạn chế

- Thiếu kinh phí duy trì các Câu lạc bộ.
- Một số người cao tuổi chưa quen tham gia sinh hoạt tập trung.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về truyền thông dân số

3.1. Đa dạng hóa hình thức truyền thông

- Truyền thông trên loa phát thanh; pano, áp phích; lồng ghép trong các buổi họp ở thôn và trong các buổi hội nghị.
- Lồng ghép tuyên truyền dân số trong các sự kiện như: Ngày Dân số Việt Nam 26/12, Ngày Quốc tế Trẻ em gái 11/10..

3.2. Huy động các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tham gia truyền thông về dân số

Trong giai đoạn từ năm 2021 - 2025 Đoàn Thanh niên xã phối hợp với Phòng Dân số (Trung tâm Y tế Mộ Đức) tuyên truyền cho thanh niên về sức khỏe sinh sản, giới. Đồng thời Hội Liên hiệp Phụ nữ xã phối hợp với Phòng Dân số (Trung tâm Y tế Mộ Đức) tuyên truyền thực hiện chính sách dân số và phát triển với hơn 500 người tham gia.

3.3. Ứng dụng công nghệ thông tin

Hằng năm các Trạm Y tế xã luôn chủ động tăng cường đăng tải tin bài trong trên Zalo, Facebook với hơn 20 tin.

3.4. Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông

- Từ năm 2021- 2025 các Trạm Y tế trên địa bàn xã đã chủ động phối hợp với Phòng Dân số (Trung tâm Y tế Mộ Đức) tổ chức các cuộc truyền thông về dân số và phát triển theo hướng dẫn. Điển hình, năm 2023 đã tổ chức tuyên truyền nhân kỉ niệm Ngày Thalassemia Thế giới 8/5), Ngày Dân số Thế giới (11/7) cụ thể là số cuộc là 4 cuộc/226 người tham dự; Năm 2024 tổ chức truyền thông nhân ngày Quốc tế Người cao tuổi với hơn 250 người tham dự/ 4 cuộc.

- Tuyên truyền qua các kênh truyền thông như: Đài truyền thanh xã phát sóng chuyên mục, bài tuyên truyền định kỳ hàng tuần, hình ảnh lên trang facebook, zalo... các cấp, Hội đoàn thể (Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên) cũng lồng ghép tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt định kỳ.

3.5. Tổ chức thực hiện truyền thông thường xuyên tại cơ sở

Các Trạm Y tế trên địa bàn xã đã duy trì truyền thông về dân số. Nội dung tập trung chủ yếu vào tư vấn sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, tầm soát trước hôn nhân, trước sinh và sơ sinh, cũng như chăm sóc người cao tuổi...

3.6. Mở rộng các mô hình, câu lạc bộ truyền thông, giáo dục về dân số

Từ năm 2022 đến nay xã luôn duy trì Câu lạc bộ “ Các bạn gái tiêu biểu” tại Trường Trung học cơ sở Đức Phong với hơn 30 em học sinh nữ tham gia. Câu lạc bộ này đều sinh hoạt 3 lần/ năm.

3.7. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông

- Trong giai đoạn từ năm 2021-2025 xã Đức Lân và Đức Phong cũ cũng như xã Lân Phong mới đã tích cực huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ phục vụ công tác truyền thông dân số và phát triển.

- Các đoàn thể xã hội như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân thường xuyên phối hợp tuyên truyền.

- Số cuộc truyền thông được hỗ trợ: 2 lần/ năm

- Số người tham gia: 50 người/ năm

3.8. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác dân số

Hàng năm UBND xã cử cán bộ đi tập huấn các lớp để nâng cao kiến thức, kỹ năng truyền thông cho cán bộ dân số, cộng tác viên và cán bộ các ban ngành khi có kế hoạch của ngành cấp trên.

3.9. Huy động sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế và dự án (cấp xã không có)

3.10. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn

- Hàng năm UBND xã luôn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với công tác dân số trên địa bàn xã, kịp thời phát hiện khó khăn vướng mắc của cộng tác viên.

- Giao các Trạm Y tế trên địa bàn xã tổ chức giao ban định kỳ cộng tác viên dân số hằng tháng, cập nhật thông tin dân số, chế độ báo cáo, triển khai các mô hình truyền thông.

Kết quả kiểm tra:

Số cuộc kiểm tra: 1 lần/năm

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Hàng năm UBND xã hỗ trợ cho công tác viên Truyền thông Dân số từ ngân sách địa phương: 2.000.00đ/năm

- Ngoài ra không có kinh phí nào khác.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Công tác truyền thông dân số được triển khai đồng bộ, hiệu quả.

- Nhận thức người dân ngày càng được nâng lên.

- Mức sinh được kiểm soát, tình trạng sinh con thứ 3 giảm dần.

- Tỷ lệ tham gia các chương trình chăm sóc sức khỏe người dân tăng.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số ít người dân nhận thức còn hạn chế về công tác dân số.
- Kinh phí còn hạn hẹp, chưa đáp ứng nhu cầu truyền thông.
- Công tác xã hội hóa chưa mạnh.

3. Nguyên nhân

- **Khách quan:** Điều kiện kinh tế còn khó khăn, nhận thức của dân trí chưa đồng đều.

- **Chủ quan:** Cán bộ công tác dân số ở Trạm Y tế kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác; thiếu trang thiết bị truyền thông.

4. Bài học kinh nghiệm

- Cần huy động đồng bộ cả hệ thống chính trị.
- Phát huy vai trò các đoàn thể.
- Đổi mới hình thức truyền thông cho phù hợp từng nhóm tuổi.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI (2026-2030)

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nội dung truyền thông cần đa dạng và phong phú để tạo hiệu ứng.

- Nâng cao chất lượng dân số qua tầm soát, sàng lọc.
- Đưa ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền thông.
- Huy động nguồn lực xã hội hóa.
- Tăng cường đào tạo kỹ năng truyền thông cho cộng tác viên.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị cấp trên cần mở lớp tập huấn chuyên sâu cho cán bộ dân số, cộng tác viên.

- Có chế độ khuyến khích người dân tham gia sàng lọc trước sinh, sơ sinh.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030 của UBND xã Tân Phong. Kính báo Sở Y tế biết theo dõi./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- CVP; PCVP, CVTH;
- Phòng VH-XH xã;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Luân

